

Số: 174 /2024/QĐCNTTLH

Quảng Yên, ngày 05 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của  
Anh **Trần Văn B** và chị **Nguyễn Thị T**;

*Sau khi nghiên cứu:*

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh **Trần Văn B**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh **Trần Văn B**, sinh năm: 1965. Nơi thường trú: **khu A, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh**.

Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1975. Nơi thường trú: **khu A, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh**.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 8 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: anh **Trần Văn B** và chị **Nguyễn Thị T** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh **Trần Văn B** và chị **Nguyễn Thị T** có 02 con chung là **Trần Diệu L** - sinh ngày 05/02/2002 và **Trần Cao Nhật L1** - sinh ngày 17/6/2006. Các con chung đã thành niên và phát triển bình thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Quảng Yên;
- THADS thị xã Quảng Yên;
- UBND phường Yên Giang, TX Quảng Yên;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Minh Nga**